

Tuần 4
Tiết 107

LIÊN KẾT CÂU, LIÊN KẾT ĐOẠN VĂN (luyện tập)

1, Bài 1. Xác định phép liên kết câu và liên kết đoạn.

a.

- Liên kết câu: sử dụng phép lặp từ ngữ: “ trường học”

- Liên kết đoạn: sử dụng phép thế : tổ hợp đại từ “ như thế” thay thế cho câu “ Về mọi mặt...phong kiến”

b.

- Liên kết câu: lặp từ vựng “văn nghệ”

- Liên kết đoạn: lặp từ vựng “sự sống, văn nghệ”

c.

- Liên kết câu: lặp từ vựng: thời gian , con người

- Phép nối: “bởi vì” nối câu đó với câu trước

d. Liên kết câu: dùng các cặp từ trái nghĩa: yếu đuối- mạnh, hiền lành- ác.

2. Bài 2. Tìm các cặp từ trái nghĩa có tác dụng liên kết câu.

- Các cặp từ trái nghĩa phân biệt đặc điểm thời gian vật lý với thời gian tâm lý giúp hai câu văn liên kết chặt chẽ với nhau: thời gian vật lý- thời gian tâm lý, vô hình- hữu hình, giá lạnh- nóng bỏng, thẳng tắp- hình tròn, đều đặn như một cái máy- lúc nhanh lúc chậm.

3. Bài 3. Chỉ ra các lỗi về liên kết nội dung, cách sửa chữa các lỗi ấy.

a. Ý nghĩa của các câu tản mạn, mỗi người nói đến một đối tượng khác nhau, không tập trung làm rõ chủ đề của cả đoạn

b. Trình tự các sự việc được nêu trong các câu không hợp lý.

- Cần phải thêm trạng ngữ chỉ thời gian vào đầu câu 2 nối ý hồi tưởng để tạo sự liên kết với câu 1.

“ Năm 19 tuổi chị đẻ đứa con trai, sau đó chồng mắc bệnh, ốm liền trong hai năm rồi chết. Suốt hai năm ấy (chồng ốm nặng), chị làm quần quật phụng dưỡng cha mẹ chồng, hầu hạ chồng, bú mớm cho con. Có những ngày ngán ngủi con bệnh tạm lui, chồng chị yêu thương chị vô cùng.

4, Bài 4. Tìm lỗi liên kết hình thức và nêu cách sửa

a. Lỗi : dùng đại từ thay thế không phù hợp. Câu 2 dùng đại từ số ít “ nó”, câu 3 dùng đại từ số nhiều

- Nên dùng thống nhất một đại từ: chúng

b. Lỗi: dùng hai từ “văn phòng” và “hội trường” không đồng nhất với nhau trong trường hợp này

- Nên thay từ “hội trường” ở câu hai bằng từ “văn phòng”

5, Bài 5. Viết đoạn văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống trong đó có sử dụng các phép liên kết